

Số 3032/KH-UBND

Gia Lai, ngày 20 tháng 12 năm 2024

## KẾ HOẠCH

### Triển khai Đề án Phát triển công nghiệp giết mổ, chế biến và thị trường sản phẩm chăn nuôi đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Gia Lai

Thực hiện Quyết định số 1740/QĐ-TTg ngày 30/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án Phát triển công nghiệp giết mổ, chế biến và thị trường sản phẩm chăn nuôi đến năm 2030; Quyết định số 2848/QĐ-BNN-CN ngày 16/8/2024 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Kế hoạch của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn triển khai Đề án Phát triển công nghiệp giết mổ, chế biến và thị trường sản phẩm chăn nuôi đến năm 2030.

UBND tỉnh Gia Lai ban hành Kế hoạch triển khai Đề án Phát triển công nghiệp giết mổ, chế biến và thị trường sản phẩm chăn nuôi đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Gia Lai, cụ thể như sau:

#### I. Mục tiêu

##### 1. Mục tiêu chung

a) Phát huy tiềm năng, lợi thế và nâng cao năng lực giết mổ, chế biến, đa dạng hóa sản phẩm chăn nuôi, bảo đảm an toàn thực phẩm, an toàn dịch bệnh, chất lượng và giá trị gia tăng của sản phẩm chăn nuôi.

b) Đẩy mạnh xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường sản phẩm chăn nuôi trong nước và tiến tới xuất khẩu.

##### 2. Mục tiêu cụ thể

a) Về giết mổ gia súc, gia cầm

- Phát triển một số cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm quy mô tập trung từng bước nâng cấp cơ sở lên bán công nghiệp và công nghiệp với trang thiết bị đồng bộ tiên tiến gắn với vùng sản xuất chăn nuôi hàng hóa.

- Phân đầu đến năm 2030, hoàn thành việc xây dựng và đi vào hoạt động 26 cơ sở giết mổ động vật tập trung trên địa bàn tỉnh với tổng quy mô hơn 255.000 m<sup>2</sup>, công suất dự kiến hơn 10 nghìn con gia súc, gia cầm/ngày đêm theo Quyết định số 449/QĐ-UBND ngày 28/7/2023 của UBND tỉnh phê duyệt mạng lưới cơ sở giết mổ động vật tập trung trên địa bàn tỉnh Gia Lai đến năm 2030.

- Tỷ lệ gia súc, gia cầm giết mổ có kiểm soát đạt khoảng 50% và 60% vào năm 2025; khoảng 80% và 70% vào năm 2030<sup>1</sup>.

- Tỷ lệ gia súc và gia cầm được giết mổ tập trung bán công nghiệp và công nghiệp đạt tương ứng khoảng 70% và 50% vào năm 2030.

b) Về chế biến sản phẩm chăn nuôi

<sup>1</sup> Hiện nay, tỷ lệ gia súc, gia cầm đưa vào giết mổ được kiểm soát giết mổ mới chỉ đạt tương ứng khoảng 40% và 50%.

- Phát triển một số cơ sở chế biến sản phẩm chăn nuôi có quy mô, công nghệ và quản lý ngang tầm khu vực và thế giới.

- Tỷ trọng thịt gia súc, gia cầm được chế biến so với tổng sản lượng thịt phần đầu đạt từ 25% đến 30% vào năm 2030.

c) Về trình độ công nghệ từng bước nâng cao đáp ứng theo yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

d) Về phát triển thị trường

- Tăng cường xúc tiến thương mại, hợp tác sản xuất, góp phần đảm bảo mục tiêu về giá trị xuất khẩu sản phẩm chăn nuôi trong nước vào năm 2030.

- Phần đầu đưa giá trị sản xuất ngành chăn nuôi đến năm 2030 đạt khoảng 14.800 tỷ đồng (chiếm khoảng 29% trong cơ cấu nông nghiệp của tỉnh).

## **II. Nội dung triển khai thực hiện**

### **1. Công tác tuyên truyền, phổ biến**

Thực hiện tuyên truyền, phổ biến nội dung Đề án phát triển công nghiệp giết mổ, chế biến và thị trường sản phẩm chăn nuôi đến năm 2030 tại Quyết định số 1740/QĐ-TTg ngày 30/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ đến các tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động chăn nuôi, giết mổ, chế biến, buôn bán động vật, sản phẩm động vật trên địa bàn tỉnh.

### **2. Nâng cao chất lượng giết mổ gia súc, gia cầm và chế biến**

a) Trên cơ sở Mạng lưới cơ sở giết mổ động vật tập trung trên địa bàn tỉnh Gia Lai đã được phê duyệt tại Quyết định số 449/QĐ-UBND ngày 28/7/2023 của UBND tỉnh Gia Lai khuyến khích các nhà đầu tư xây dựng, nâng cấp cơ sở giết mổ tập trung đảm bảo điều kiện theo quy định của pháp luật, quy hoạch chung của tỉnh tại Quyết định số 1750/QĐ-TTg ngày 30/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tỉnh Gia Lai thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; rà soát, điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch mạng lưới cơ sở giết mổ động vật tập trung theo hướng bán công nghiệp, công nghiệp gắn với vùng chăn nuôi hàng hóa và tổ chức quản lý hoạt động giết mổ động vật trên địa bàn đảm bảo theo các quy định, không để dịch bệnh lây lan bằng con đường giết mổ. Đưa vào danh mục dự án ưu tiên, thu hút, kêu gọi đầu tư xây dựng cơ sở giết mổ động vật tập trung, hiện đại, công nghệ tiên tiến gắn với sơ chế, chế biến, gia tăng giá trị sản phẩm chăn nuôi.

b) Tập trung triển khai thực hiện Kế hoạch phát triển chăn nuôi, thủy sản giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Gia Lai đã được UBND tỉnh ban hành tại Quyết định số 210/QĐ-UBND ngày 09/3/2022; trong đó đẩy mạnh phát triển chăn nuôi theo hướng công nghiệp, ứng dụng công nghệ cao, chăn nuôi tập trung theo chuỗi giá trị; xây dựng và củng cố các chuỗi liên kết trong sản xuất, chế biến, tiêu thụ sản phẩm phát huy được vai trò chủ đạo của doanh nghiệp; thu hút các doanh nghiệp có năng lực đầu tư vào sản xuất nông nghiệp và hỗ trợ giới thiệu, kết nối nguồn nguyên liệu đầu vào cho các cơ sở giết mổ tập trung gắn với chế biến và xúc tiến thương mại sản phẩm chăn nuôi.

c) Tiếp tục rà soát, đề xuất, hoàn thiện cơ chế chính sách hỗ trợ (về thuế, đất đai, vay vốn, trang thiết bị, xây dựng các công trình hạ tầng phục vụ liên kết,...) để kêu gọi đầu tư xây dựng cơ sở giết mổ công nghiệp, bán công nghiệp gắn với nhà máy chế

biến sản phẩm chăn nuôi theo hướng công nghiệp, áp dụng công nghệ tiên tiến và liên kết chuỗi giá trị chăn nuôi.

d) Thực hiện Kế hoạch số 55/KH-UBND ngày 09/01/2024 của UBND tỉnh triển khai các nhiệm vụ trọng tâm nhằm tăng cường năng lực quản lý, kiểm soát dịch bệnh động vật đảm bảo an toàn thực phẩm có nguồn gốc động vật trên địa bàn tỉnh Gia Lai, giai đoạn 2023-2030, trong đó tập trung các nội dung: Tập huấn, bồi dưỡng, nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, chuẩn hóa người làm công tác quản lý về an toàn thực phẩm, kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y; hệ thống hóa, số hóa dữ liệu về các sở sở giết mổ, kiểm soát giết mổ, cơ sở sơ chế, chế biến trên địa bàn tỉnh; kiểm soát hoạt động của các cơ sở giết mổ động vật, sơ chế, chế biến sản phẩm động vật đảm bảo tuân thủ đúng quy định của pháp luật; triển khai thực hiện các chương trình giám sát an toàn thực phẩm, đánh giá điều kiện hoạt động của cơ sở, chất lượng của sản phẩm thịt gia súc, gia cầm theo các tiêu chuẩn, quy chuẩn của các bộ, ngành liên quan ban hành.

đ) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, thẩm định đánh giá, giám sát về an toàn thực phẩm, vệ sinh thú y, tăng cường phối hợp liên ngành trong hoạt động thanh tra, kiểm tra tại các cơ sở giết mổ, sơ chế, chế biến, kinh doanh sản phẩm động vật. Kịp thời phát hiện, xử lý các trường hợp vi phạm trong vận chuyển, buôn bán, giết mổ, sơ chế, chế biến động vật, sản phẩm động vật theo quy định.

e) Phối hợp xây dựng cơ sở dữ liệu, vận hành hiệu quả phần mềm về cơ sở dữ liệu quốc gia quản lý đàn gia súc, gia cầm, giết mổ và chế biến; nâng cao nhận thức, hiểu biết của cộng đồng về sản phẩm chăn nuôi an toàn, có thương hiệu và truy xuất nguồn gốc.

### **3. Phát triển hạ tầng kỹ thuật, thu hút đầu tư, nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả chế biến các sản phẩm chăn nuôi**

a) Tuyên truyền, hướng dẫn thực hiện các chính sách hỗ trợ liên quan đến đầu tư xây dựng, liên kết sản xuất của Trung ương và của tỉnh nhằm khuyến khích các doanh nghiệp đổi mới, chuyển giao công nghệ nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm.

b) Ưu tiên thu hút các doanh nghiệp chế biến sản phẩm chăn nuôi có quy mô lớn với thiết bị chế biến hiện đại, đồng bộ, công nghệ tiên tiến, gắn với các vùng sản xuất nguyên liệu tập trung, an toàn dịch bệnh và áp dụng hệ thống truy xuất nguồn gốc bảo đảm điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm; nâng cao chất lượng và đa dạng hóa chủng loại sản phẩm chế biến đáp ứng nhu cầu thị trường trong nước và hướng tới xuất khẩu.

c) Kết nối chặt chẽ, đồng bộ hệ thống cơ sở hạ tầng giữa nhà chăn nuôi, buôn bán, thu gom, vận chuyển, giết mổ, chế biến với nhà phân phối sản phẩm chăn nuôi.

### **4. Tổ chức sản xuất theo chuỗi giá trị liên kết dọc và tăng cường kiểm soát chất lượng nhằm nâng cao hiệu quả kinh tế, sức cạnh tranh của sản phẩm chăn nuôi chế biến**

a) Tổ chức sản xuất theo chuỗi giá trị liên kết dọc từ các khâu chăn nuôi, buôn bán, vận chuyển, giết mổ, sơ chế, chế biến và tiêu thụ sản phẩm; đồng thời, tổ chức có hiệu quả liên kết ngang trong các cơ sở chăn nuôi đảm bảo về số lượng và chất lượng chế biến.

b) Thông tin tuyên truyền cho cơ sở chăn nuôi, giết mổ, chế biến về các quy định pháp luật hiện hành theo từng lĩnh vực; nâng cao năng lực quản lý, kiểm soát giết mổ;

thông tin kịp thời thị trường tiêu thụ sản phẩm chăn nuôi; thực hiện công tác kiểm soát việc tuân thủ các yêu cầu về vệ sinh thú y, chất lượng, an toàn thực phẩm và truy xuất nguồn gốc sản phẩm,... đáp ứng quy định của Việt Nam cũng như đáp ứng các cam kết quốc tế mà Việt Nam đã ký kết.

## **5. Phát triển thị trường tiêu thụ sản phẩm chăn nuôi**

### **a) Thị trường trong nước**

- Phát huy tiềm năng thế mạnh của tỉnh Gia Lai như nguồn cung động vật (lợn, bò và gia cầm) lớn, lực lượng lao động trong lĩnh vực nông nghiệp dồi dào,... để xây dựng và phát triển thị trường tiêu thụ, phân phối sản phẩm chăn nuôi tại địa phương; xây dựng hệ thống từ chăn nuôi đến giết mổ, chế biến và đến tay người tiêu dùng bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm gắn với truy xuất nguồn gốc sản phẩm.

- Xây dựng mô hình phát triển các sản phẩm chăn nuôi truyền thống, đặc sản, sản phẩm có thương hiệu, uy tín, bảo đảm chất lượng cao, an toàn thực phẩm, truy xuất nguồn gốc sản phẩm, tiện dụng và giá cả cạnh tranh.

- Đẩy mạnh hoạt động xúc tiến thương mại tại địa phương và các tỉnh, thành phố trong cả nước và tiếp tục thực hiện có hiệu quả cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”.

### **b) Thị trường xuất khẩu**

- Hỗ trợ xây dựng, quảng bá thương hiệu đối với sản phẩm chăn nuôi là thế mạnh, chủ lực và đặc trưng của địa phương. Phối hợp giới thiệu, quảng bá, xúc tiến thương mại vào các thị trường lớn như Trung Quốc, Nhật Bản, ASEAN và các thị trường tiềm năng khác.

- Phân tích, dự báo nhu cầu, xu hướng tiêu thụ các sản phẩm chăn nuôi chủ lực, có thương hiệu làm căn cứ để định hướng phát triển.

- Chủ động thực hiện các chương trình truyền thông nhằm quảng bá thương hiệu, xúc tiến thương mại sản phẩm chăn nuôi Việt Nam đến các kênh phân phối của thị trường quốc tế.

- Hướng dẫn chăn nuôi theo tiêu chuẩn như: VietGAHP, GLOBALGAP, GMP, BRC,... xây dựng các vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh động vật nhằm đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật, tạo ra sản phẩm đạt tiêu chuẩn quốc tế; phổ biến các Nghị định thư về xuất nhập khẩu động vật, sản phẩm động vật tại Việt Nam và các nước, nâng cao trình độ hiểu biết về pháp luật Quốc tế cho các nhà quản lý của doanh nghiệp xuất khẩu.

- Phối hợp tham gia các hoạt động xúc tiến thương mại đối với các sản phẩm chủ lực, sản phẩm mới, sản phẩm giá trị gia tăng đến các nhà phân phối, hệ thống siêu thị, người tiêu dùng; đẩy mạnh xây dựng thương hiệu, chỉ dẫn địa lý các sản phẩm chăn nuôi đặc sản của tỉnh Gia Lai.

## **III. Các nhiệm vụ, dự án ưu tiên**

1. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn triển khai thực hiện các nhiệm vụ, dự án ưu tiên theo kế hoạch của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn như:

- Phổ biến, tuyên truyền, hướng dẫn, tổ chức thực hiện, kiểm tra, đánh giá, sơ kết việc triển khai Đề án.

- Rà soát phân loại tổng thể các cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm tập trung và nhỏ lẻ, tăng cường các hoạt động quản lý và cấp phép nhằm bảo đảm điều kiện vệ sinh an toàn dịch bệnh và an toàn chất lượng theo quy định.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu, hệ thống quản lý, thống kê các cơ sở chế biến, giết mổ tập trung các sản phẩm chăn nuôi.

- Xây dựng mô hình phát triển và liên kết chuỗi các sản phẩm chăn nuôi chủ lực, đặc thù tại các địa phương.

- Hoạt động xúc tiến thương mại và tiếp tục thực hiện có hiệu quả cuộc vận động "Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam".

2. Tăng cường kêu gọi đầu tư, ưu tiên thu hút các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng cơ sở giết mổ tập trung, công nghiệp, cơ sở chế biến sâu sản phẩm chăn nuôi sử dụng thiết bị hiện đại, tiên tiến, gắn với vùng chăn nuôi tập trung.

3. Nghiên cứu, đề xuất, hoàn thiện cơ chế chính sách hỗ trợ theo quy định hoặc chính sách đặc thù của địa phương để kêu gọi đầu tư xây dựng cơ sở giết mổ công nghiệp, bán công nghiệp, nhà máy chế biến sản phẩm chăn nuôi theo hướng công nghiệp, áp dụng công nghệ tiên tiến và liên kết chuỗi giá trị chăn nuôi.

4. Tổ chức tập huấn, đào tạo nghiệp vụ kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y, an toàn thực phẩm nhằm đáp ứng được yêu cầu thực hiện nhiệm vụ.

#### **IV. Nguồn vốn thực hiện**

Huy động đa dạng nguồn vốn và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để triển khai thực hiện.

- Nguồn ngân sách nhà nước cấp hàng năm (chi đầu tư phát triển, đầu tư cơ sở hạ tầng, chi thường xuyên) theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành, bảo đảm đúng quy định.

- Kinh phí lồng ghép trong các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án đầu tư của tỉnh, Trung ương giai đoạn 2024-2030 và nhiệm vụ thường xuyên của các cơ quan, đơn vị.

- Kinh phí vận động, huy động từ các nhà tài trợ nước ngoài, các tổ chức quốc tế, các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong, ngoài nước đúng quy định pháp luật.

- Nguồn vốn của doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân.

- Nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định pháp luật.

#### **V. Tổ chức thực hiện**

##### **1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành địa phương liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; lồng ghép nhiệm vụ và giải pháp thực hiện của Kế hoạch với các chương trình, đề án, dự án khác có liên quan và tuyên truyền đến toàn thể người dân được biết và phối hợp thực hiện nhằm đảm bảo đạt các mục tiêu của Kế hoạch. Thường xuyên cập nhật các văn bản quy định, chỉ đạo hướng dẫn của Chính phủ, Bộ ngành Trung ương có liên quan đến giết mổ, chế biến và thị trường sản phẩm chăn nuôi để triển khai, phổ biến kịp thời đến các tổ chức, cá nhân biết và tuân thủ theo quy định; đồng thời tham mưu, trình UBND tỉnh điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch (nếu có).

- Phối hợp rà soát, điều chỉnh, bổ sung các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật; các chính sách mới, đặc thù lĩnh vực chế biến sản phẩm chăn nuôi như giết mổ gắn với chế biến, nâng cao tỷ lệ sản phẩm qua chế biến, đầu tư ứng dụng công nghệ tiên tiến, đẩy mạnh cơ giới hóa trong sản xuất, quản lý môi trường để thúc đẩy lĩnh vực chế biến sản phẩm chăn nuôi hiện đại, hiệu quả, an toàn và bền vững.

- Phối hợp nghiên cứu phát triển, chuyển giao công nghệ và tiến bộ kỹ thuật trong giết mổ, bảo quản, chế biến các sản phẩm chăn nuôi; xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về giết mổ, chế biến các sản phẩm chăn nuôi phù hợp lộ trình phát triển.

- Phối hợp với Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp và tham mưu UBND tỉnh, bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch này theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công và các quy định pháp luật khác có liên quan.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn triển khai Đề án phát triển công nghệ giết mổ, chế biến và thị trường sản phẩm chăn nuôi đến năm 2030 phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh và đúng quy định pháp luật.

- Chỉ đạo cơ quan chuyên môn trực thuộc xây dựng Kế hoạch thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật về vệ sinh thú y, an toàn thực phẩm tại các cơ sở giết mổ động vật, chế biến, kinh doanh sản phẩm động vật theo đúng quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các sở ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố nghiên cứu, đề xuất cấp có thẩm quyền ban hành các cơ chế, chính sách đặc thù của địa phương (nếu cần thiết) để thu hút các doanh nghiệp xây dựng cơ sở giết mổ tập trung, bán công nghiệp, công nghiệp, chế biến sản phẩm chăn nuôi.

- Chủ trì tổ chức sơ kết đánh giá kết quả thực hiện hàng năm, tổng kết giai đoạn 2025 – 2030, báo cáo UBND tỉnh và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trước ngày 15/12 hàng năm.

## **2. Sở Công Thương**

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đánh giá nhu cầu, thị hiếu tiêu dùng sản phẩm chăn nuôi của các thị trường trọng điểm, thị trường tiềm năng; xây dựng định hướng xuất khẩu sản phẩm chăn nuôi đến năm 2030 và các năm tiếp theo cho thị trường sản phẩm chăn nuôi.

- Triển khai các hoạt động xúc tiến thương mại các sản phẩm chăn nuôi, quảng bá thương hiệu một số sản phẩm chăn nuôi chủ lực nhằm phát huy những lợi thế, mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm chăn nuôi của tỉnh

## **3. Sở Khoa học và Công nghệ**

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn triển khai các giải pháp đổi mới tổ chức và hoạt động, nâng cao năng lực nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ đối với ngành công nghiệp giết mổ, chế biến sản phẩm chăn nuôi trên địa bàn.

- Phối hợp rà soát xây dựng quy chuẩn kỹ thuật địa phương, công bố sự phù hợp tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và hoạt động đánh giá sự phù hợp; ứng dụng mã số mã vạch, phổ biến các tiêu chuẩn quốc gia về truy xuất nguồn gốc.

**4. Sở Tài chính:** Hằng năm, vào thời điểm xây dựng dự toán cho năm sau, trên cơ sở dự toán của các đơn vị liên quan xây dựng gửi Sở Tài chính theo đúng quy định, Sở

Tài chính tổng hợp, cân đối theo khả năng ngân sách tham mưu UBND tỉnh trình cấp có thẩm quyền xem xét bố trí kinh phí theo phân cấp quản lý ngân sách để triển khai thực hiện Kế hoạch đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm.

**5. Sở Kế hoạch và Đầu tư:** Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các đơn vị có liên quan kêu gọi các doanh nghiệp tham gia đầu tư trong lĩnh vực giết mổ, chế biến các sản phẩm chăn nuôi theo quy hoạch được duyệt và triển khai các chính sách ưu đãi đối với ngành nông nghiệp khi được ban hành.

**6. Sở Tài nguyên và Môi trường:** Phối hợp UBND cấp huyện, các sở, ngành tổ chức thẩm định điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện trước khi trình UBND tỉnh phê duyệt làm cơ sở cho thuê đất phát triển chăn nuôi, xây dựng cơ sở giết mổ, bảo quản, chế biến công nghiệp; thường xuyên phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức thanh tra, kiểm tra, kiểm soát các quy định về bảo vệ môi trường theo đúng quy định của pháp luật về đất đai, môi trường.

**7. Sở Xây dựng:** Phối hợp hướng dẫn thực hiện pháp luật về xây dựng đối với các dự án đầu tư xây dựng liên quan đến Đề án Phát triển công nghiệp giết mổ, chế biến và thị trường sản phẩm chăn nuôi đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

### **8. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố**

- Căn cứ nội dung Kế hoạch, điều kiện thực tế của địa phương, UBND cấp huyện xây dựng Kế hoạch triển khai các nhiệm vụ, dự án của Kế hoạch thuộc nhiệm vụ của địa phương theo quy định.

- UBND cấp huyện căn cứ nhu cầu đăng ký của các sở, ngành, tổ chức và cá nhân về quỹ đất cho chăn nuôi, xây dựng mạng lưới giết mổ, chế biến tập trung cập nhật vào điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất hàng năm trình cấp thẩm quyền phê duyệt.

- Rà soát, bổ sung quy hoạch khu vực, vị trí xây dựng cơ sở giết mổ động vật tập trung theo Quyết định số 449/QĐ-UBND ngày 28/7/2023 của UBND tỉnh; tạo điều kiện thuận lợi để thu hút doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng, nâng cấp cơ sở giết mổ tập trung đảm bảo các điều kiện theo quy định pháp luật.

- Chỉ đạo cơ quan chuyên môn tham mưu, triển khai các nhiệm vụ theo chức năng; tăng cường công tác tuyên truyền đến toàn thể người dân được biết và phối hợp triển khai hiệu quả các nội dung của Kế hoạch trên phạm vi địa phương.

- Xây dựng lộ trình cụ thể để xây dựng, nâng cấp cơ sở giết mổ động vật tập trung, đưa cơ sở giết mổ động vật nhỏ lẻ vào cơ sở giết mổ tập trung có kiểm soát của chính quyền địa phương và cơ quan thú y; có giải pháp quyết liệt để quản lý, kiểm tra; kiên quyết xử lý theo quy định pháp luật đối với cơ sở giết mổ không đảm bảo vệ sinh thú y, an toàn thực phẩm. Đề xuất danh mục kêu gọi, ưu tiên thu hút đầu tư xây dựng cơ sở giết mổ động vật tập trung, công nghệ tiên tiến, hiện đại gắn với sơ chế, chế biến nâng cao chất lượng sản phẩm chăn nuôi tại địa phương.

- Quản lý hoạt động của các cơ sở giết mổ động vật tập trung; hoạt động sơ chế, chế biến, vận chuyển, kinh doanh động vật, sản phẩm động vật và vệ sinh thú y trên địa bàn.

- Phối hợp kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch tại địa phương, trước ngày 20/11 hàng năm báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định.

**9. Tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện Kế hoạch:** Chủ động phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các địa phương và các cơ quan liên quan để thực hiện Kế hoạch; huy động nguồn vốn để tham gia các dự án ưu tiên của Kế hoạch; kịp thời phản ánh những tồn tại bất cập đến các cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong quá trình thực hiện Kế hoạch.

Trên đây là Kế hoạch triển khai Đề án Phát triển công nghiệp giết mổ, chế biến và thị trường sản phẩm chăn nuôi đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Gia Lai; yêu cầu các sở, ban, ngành, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai, nếu gặp khó khăn, vướng mắc hoặc phát hiện những thiếu sót, bất cập thì phản ánh về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, trình UBND tỉnh xem xét, giải quyết./.

**Nơi nhận:**

- Bộ Nông nghiệp và PTNT (b/c)
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- CVP, các Phó CVP UBND tỉnh;
- Lưu VT, KTTH, NL.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Đương Mah Tiệp**





## PHỤ LỤC

**NHIỆM VỤ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP GIẾT MỠ,  
CHẾ BIẾN VÀ THỊ TRƯỜNG SẢN PHẨM CHĂN NUÔI ĐẾN NĂM 2030**

*(Kế hoạch số 303/KH-UBND ngày 20 /12 / 2024 của UBND tỉnh Gia Lai)*

STT	Tên nhiệm vụ/ dự án	Mục tiêu	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian
<b>I Phối hợp với các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn</b>					
1	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phổ biến, tuyên truyền, hướng dẫn, tổ chức thực hiện, kiểm tra, đánh giá, sơ kết việc triển khai Đề án.</li> <li>- Rà soát phân loại tổng thể các cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm tập trung và nhỏ lẻ, tăng cường các hoạt động quản lý và cấp phép nhằm bảo đảm điều kiện vệ sinh an toàn dịch bệnh và an toàn chất lượng theo quy định.</li> </ul>	<p>Đánh giá được điều kiện vệ sinh an toàn dịch bệnh và chất lượng; thực trạng trình độ và năng lực công nghệ áp dụng trong lĩnh vực giết mổ và chế biến sản phẩm chăn nuôi, từ đó đề xuất giải pháp mới phù hợp và điều chỉnh các giải pháp đã thực hiện nhằm đạt mục tiêu Đề án, kế hoạch đến năm 2030 và các năm tiếp theo.</p>	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	<ul style="list-style-type: none"> <li>- UBND các huyện, thị xã, thành phố</li> <li>- Doang nghiệp, tổ chức, cá nhân.</li> </ul>	2025 - 2029
2	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng cơ sở dữ liệu, hệ thống quản lý, thống kê các cơ sở chế biến, giết mổ tập trung các sản phẩm chăn nuôi.</li> <li>- Phối hợp xây dựng hệ thống truy xuất nguồn gốc điện tử sản phẩm chăn nuôi xuất khẩu.</li> </ul>	<p>Hình thành hệ thống phần cứng và phần mềm đảm bảo truy xuất nguồn gốc đối với các sản phẩm chăn nuôi phục vụ thị trường xuất khẩu. Từ đó rút kinh nghiệm nhằm nhân rộng phục vụ nhu cầu khác đối với truy xuất nguồn gốc các sản phẩm chăn nuôi.</p>	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Công Thương;</li> <li>- UBND các huyện, thị xã, thành phố;</li> <li>- Doang nghiệp, tổ chức, cá nhân.</li> </ul>	2024 - 2030
3	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phối hợp xây dựng mô hình phát triển và liên kết chuỗi các sản phẩm chăn nuôi chủ lực, đặc thù tại các địa phương.</li> <li>- Hoạt động xúc tiến thương mại và tiếp tục thực</li> </ul>	<p>Lựa chọn các doanh nghiệp có sản phẩm phù hợp để hỗ trợ nghiên cứu phát triển sản phẩm mới, sản phẩm có giá trị gia tăng cao.</p>	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các Sở: Khoa học và Công nghệ, Công thương;</li> <li>- UBND huyện, thị xã, thành phố;</li> <li>- Doang nghiệp, tổ chức, cá nhân.</li> </ul>	2024 - 2030

	hiện hiện có hiệu quả cuộc vận động "Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam".				
<b>II</b>	<b>Tăng cường kêu gọi đầu tư, ưu tiên thu hút các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng cơ sở giết mổ tập trung, công nghiệp; cơ sở chế biến sâu sản phẩm chăn nuôi có thiết bị hiện đại, tiên tiến, gắn với vùng chăn nuôi tập trung</b>				
1	Xây dựng cơ sở giết mổ tập trung, công nghiệp.	Tăng cường thu hút các doanh nghiệp đầu tư triển khai xây dựng cơ sở giết mổ tập trung.	Các Sở: Kế hoạch và đầu tư; Công thương	- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; - UBND các huyện, thị xã, thành phố; - Doang nghiệp, tổ chức, cá nhân.	2024-2030
2	Xây dựng nhà máy chế biến sản phẩm chăn nuôi.	Khuyến khích phát triển công nghiệp chế biến, chế biến sâu các sản phẩm chăn nuôi nhằm đa dạng hóa và nâng cao giá trị sản phẩm chăn nuôi phù hợp với nhu cầu của thị trường tiêu thụ trong nước và xuất khẩu.	Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư; Công thương	- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; - UBND các huyện, thị xã, thành phố; - Doang nghiệp, tổ chức, cá nhân.	2024-2030
<b>III</b>	<b>Nghiên cứu, đề xuất, hoàn thiện cơ chế chính sách hỗ trợ theo quy định hoặc chính sách đặc thù của địa phương để kêu gọi đầu tư xây dựng cơ sở giết mổ công nghiệp, bán công nghiệp, nhà máy chế biến sản phẩm chăn nuôi theo hướng công nghiệp, áp dụng công nghệ tiên tiến và liên kết chuỗi giá trị chăn nuôi</b>				
	Nghiên cứu, đề xuất, hoàn thiện cơ chế chính sách hỗ trợ theo quy định hoặc chính sách đặc thù của địa phương.	Thu hút các dự án đầu tư xây dựng cơ sở giết mổ công nghiệp, bán công nghiệp, nhà máy chế biến sản phẩm chăn nuôi theo hướng công nghiệp, áp dụng công nghệ tiên tiến và liên kết chuỗi giá trị chăn nuôi.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	- Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư; Công thương; Tư pháp; - UBND các huyện, thị xã, thành phố;	2025-2026
<b>IV</b>	<b>Tổ chức tập huấn, đào tạo nghiệp vụ kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y, an toàn thực phẩm nhằm đáp ứng được yêu cầu thực hiện nhiệm vụ</b>				
	Tổ chức các lớp tập huấn.	Bồi dưỡng kiến thức pháp luật, chuyên môn, nghiệp vụ cho người làm công tác quản lý an toàn thực phẩm, kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y các cấp.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	UBND các huyện, thị xã, thành phố.	2025-2030